

BỘ CÔNG AN
Số: 49/2017/TT-BCA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2017

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự; thành phần, số người thực hiện nhiệm vụ khi giám định đối với trường hợp khám nghiệm tử thi, mổ tử thi và khai quật tử thi

Căn cứ Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;
Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 6 Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp;
Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định chi tiết chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp lĩnh vực kỹ thuật hình sự; thành phần, số người thực hiện nhiệm vụ khi giám định đối với trường hợp khám nghiệm tử thi, mổ tử thi và khai quật tử thi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết mức bồi dưỡng giám định tư pháp, thời gian, số người làm giám định đối với từng loại việc giám định kỹ thuật hình sự; thành phần, số người thực hiện nhiệm vụ khi giám định đối với trường hợp khám nghiệm tử thi, mổ tử thi và khai quật tử thi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Giám định viên kỹ thuật hình sự.
2. Người giúp việc cho giám định viên kỹ thuật hình sự bao gồm: trợ lý giám định viên; kỹ thuật viên; cán bộ kỹ thuật hình sự thực hiện nhiệm vụ khi giám định đối với trường hợp khám nghiệm tử thi, mổ tử thi, khai quật tử thi.
3. Điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán thực hiện nhiệm vụ khi giám định đối với trường hợp khám nghiệm tử thi, mổ tử thi, khai quật tử thi.

Điều 3. Mức bồi dưỡng giám định kỹ thuật hình sự một ngày công đối với một người thực hiện giám định

1. Mức 150.000 đồng/ngày/người áp dụng đối với các việc giám định không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Mức 300.000 đồng/ngày/người áp dụng đối với các việc giám định sau: giám định súng, đạn, âm thanh; giám định tài liệu phải sử dụng các thiết bị chuyên dụng phát ra tia bức xạ hoặc tia laser; giám định kỹ thuật số, điện tử; giám định dấu vết va chạm cơ học trong vụ tai nạn giao thông, dấu vết công cụ, dấu vết khóa, khớp phải sử dụng thiết bị chuyên dụng phát ra tia bức xạ hoặc laser; giám định dấu vết đường vân phải phát hiện dấu vết không thuộc khoản 3 Điều này; giám định ADN xác định huyết thống cha, mẹ - con từ người sống mà mẫu giám định không bị nhiễm HIV/AIDS, mang nguồn bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm thuộc nhóm A quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 3 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm; giám định hình thái động vật, thực vật, vi sinh vật, vải sợi, dấu vết sinh vật từ cơ thể người không thuộc khoản 3 Điều này.

3. Mức 500.000 đồng/ngày/người áp dụng đối với các việc giám định sau: giám định cháy, nổ; chất ma túy; ADN; giám định ký tự đóng chìm trên vật liệu bị tẩy xóa, đục sửa, đóng lại; giám định dấu vết đường vân phải sử dụng một trong các phương pháp như xông keo, Ninhydrin, lot, hạt nhỏ, Amilo Black để phát hiện dấu vết; giám định hóa pháp lý phải sử dụng hóa chất nguy hiểm để giám định thuộc danh mục hóa chất ban hành kèm theo Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Nghị định số 26/2011/NĐ-CP; giám định tinh dịch, máu khi đối tượng giám định bị nhiễm HIV/AIDS, mang nguồn bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm thuộc nhóm A quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

Điều 4. Thời gian giám định

1. Thời gian giám định được tính từ bước giám định đến khi có kết luận giám định. Thời gian giám định không được vượt quá thời hạn giám định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.